

DIỄN ĐÀN TRAO ĐỔI

NHỮNG NHÂN TỐ BÊN NGOÀI LÀM GIA TĂNG SỨC MẠNH MỀM TRUNG QUỐC

TS. ĐỖ MINH CAO

Những năm gần đây, dư luận quốc tế, đặc biệt là các nhà khoa học luôn chú ý tới hiện tượng “sự trỗi dậy của Trung Quốc”, không chỉ nhằm tìm hiểu sâu về nước này mà còn muốn lý giải hiện tượng đó trong sự biến đổi mạnh mẽ của thế giới. Trên thực tế, “sự trỗi dậy của Trung Quốc” đã có ảnh hưởng ít nhiều tới tình hình phát triển chung của thế giới. Đặc biệt, dưới ánh sáng của lý luận về “sức mạnh mềm”, Trung Quốc ngày càng gia tăng ảnh hưởng của loại sức mạnh này đối với thế giới và nhiều khu vực. Ngoài việc cố gắng phát huy sức mạnh này thì trong những năm gần đây nhiều nhân tố quốc tế bên ngoài cũng đã góp phần thúc đẩy hình thành và gia tăng sức mạnh mềm Trung Quốc, trong đó nổi bật nhất gồm 4 nhóm chính sẽ được đề cập dưới đây. Có một lưu ý rằng, chuyên đề dưới đây sẽ đề cập đến

sức mạnh mềm Trung Quốc ở mức tổng hợp chứ không chỉ bó hẹp trong khuôn khổ sức mạnh mềm văn hóa.

I. NHỮNG NHÂN TỐ CHÍNH TRỊ

1. Xu hướng hình thành trật tự thế giới mới.

Cuối thế kỷ XX- đầu thế kỷ XXI, tình hình chính trị thế giới thay đổi nhanh chóng và rất khó lường, có ảnh hưởng tới tình hình chung trên thế giới, làm thay đổi cán cân quyền lực của một số trung tâm thế giới dẫn tới tình trạng mới của một trật tự thế giới mới và ảnh hưởng quan trọng đối với từng quốc gia riêng biệt. Những cường quốc và một số quốc gia mới nổi, đặc biệt là Trung Quốc chịu tác động nhiều của tình hình trên.

Mọi người đều biết, chiến tranh lạnh kết thúc, một trong hai siêu cường trước đây là Liên Xô đã tan rã, còn lại duy nhất một siêu cường là Hoa Kỳ. Nhưng

trên thực tế, nhiều thay đổi trên bản đồ chính trị và kinh tế thế giới đã làm cho Hoa Kỳ không còn mạnh như trước đây. Trong khi đó, một số trung tâm quyền lực mới, mà Trung Quốc là một điển hình lại đang nổi lên, dần chiếm được quy chế của cường quốc, thậm chí tiệm cận quy chế của một siêu cường. Gần đây, có người đã đề cập đến cái gọi là G2, bao gồm hai trung tâm quyền lực lớn có ảnh hưởng chi phối đến tình hình chính trị thế giới là Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Đồng thời, trong thời kỳ mới của thế giới đang thay đổi, những trung tâm quyền lực cũ trước đây không còn giữ được “vị thế” như trước nữa, một số nước phát triển nhanh chóng, ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị quốc tế. Nhóm nước mới nổi BRIC, gồm Brasin, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc cộng với một số nước mới nổi khác ngày càng gia tăng ảnh hưởng của mình trong mọi lĩnh vực khác nhau trong sinh hoạt quốc tế. Ảnh hưởng của Trung Quốc tại châu Phi, Mỹ Latinh, những vùng đất trước đây là “sân sau” của châu Âu “già”, của Hoa Kỳ, một số nước Trung Á, trước đây chịu ảnh hưởng của Liên Xô, nay chịu ảnh hưởng ngày càng gia tăng của Trung Quốc. Nhiều nhà khoa học đã nói tới “Đồng thuận Bắc Kinh”, thay cho “Đồng thuận Oasington” trước đây. Tình hình này đặc biệt liên quan đến các nước châu Phi và Mỹ Latinh, nơi nhiều nước chịu ảnh hưởng của mô hình phát triển Trung Quốc.

Liên quan đến vấn đề này chúng ta thấy, những năm gần đây, ảnh hưởng của mô hình Trung Quốc được phát huy

rất mạnh tại những châu lục này. Trung Quốc có “Chính sách đối với châu Phi” (1964); “Chính sách với châu Mỹ Latinh và vùng Caribe” (2009). Giữa Trung Quốc và các châu lục này một công thức ngoại giao định hình đã được hình thành. Đó là “Diễn đàn Trung Quốc- châu Phi” và “Diễn đàn Trung Quốc- Mỹ Latinh và vùng Caribe” được diễn ra luân phiên hàng năm tại Trung Quốc và tại một trong số các nước thuộc hai châu lục kể trên. Tại các diễn đàn này, hai bên giải quyết nhiều vấn đề thuộc quan hệ song phương giữa hai đối tác đồng thời đề cập đến những vấn đề quốc tế quan trọng. Điều đáng quan tâm là tại các diễn đàn này, Trung Quốc thường được trọng nể do họ có chính sách “hòa bình” và “hỗ trợ nhân đạo”. Trung Quốc từng tuyên bố xóa nợ cho 33 nước châu Phi⁽¹⁾. Ngoài ra họ còn xóa nợ cho một số quốc gia nghèo khác, nâng số nước được Trung Quốc giảm nợ lên con số 49⁽²⁾. Do vậy, uy tín của Trung Quốc lên rất cao tại những khu vực này.

Một số chuyên gia phân tích chính trị trên thế giới đã có những phân tích nguyên nhân “thắng lợi” của sức mạnh mềm Trung Quốc tại những châu lục này. Họ cho rằng, trong thời kỳ Trung Quốc đối năng lượng, nước này đặc biệt quan tâm đến các nước có trữ lượng dầu mỏ và khí đốt lớn như Venezuela, Kazakhstan và Nigeria, nhưng họ cũng nuôi dưỡng quan hệ với các nước “cấp 3” những nước bị phương Tây phớt lờ nhưng vẫn có quyền bỏ phiếu trong các thể chế quốc tế như bất kỳ nước nào khác. Bắc Kinh đã xóa hàng tỷ USD nợ nần cho các nước châu Phi và giúp đỡ họ

với các dự án hạ tầng. Nhìn chung họ xây dựng quan hệ dựa trên 2 điều kiện chẳng gây hại gì cho đối tác: yêu cầu đối tác không quan hệ chính thức với Đài Loan và ủng hộ Trung Quốc trong các tổ chức quốc tế. Những gì Bắc Kinh không đòi hỏi các nước đó thậm chí còn đáng nói hơn. Không như Washington, London hay Berlin, Bắc Kinh không gán các viện trợ phát triển của họ với bất kỳ điều kiện nào liên quan đến sự hành xử của bộ máy chính phủ nước đó. Trong khi phương Tây trừng phạt các chính phủ độc tài bằng cách rút lại hoặc đóng băng các khoản viện trợ, Bắc Kinh lại không ngại “hỗ trợ” các nhà độc tài trên thế giới bằng cách xây cho họ những dinh thự và đường cao tốc dẫn tới các ngôi biệt thự nghỉ mát của họ, bất chấp những vi phạm nhân quyền mà họ bị cáo buộc.

Trung Quốc có quan hệ thân thiện với nhiều nước “có vấn đề” nhất trên thế giới, bao gồm những nước bị phương Tây cho là đã và đang “thất bại”, như Zimbabwe, Sudan và Yemen. “Đối với phương Tây, các nước thất bại là một vấn đề. Đối với Trung Quốc, đó là cơ hội”, như chuyên gia Hoa Kỳ Stefan Halper viết trong tạp chí Foreign Policy. Cho đến nay, khối “thân Trung Quốc” dẫn đầu là các nước châu Phi đã thành công trong việc cản trở những tiến trình ở WTO. Trong khi đó, ở Liên hợp quốc (LHQ), ảnh hưởng của Trung Quốc rất rõ ràng: Trong vòng 1 thập kỷ qua, sự ủng hộ cho vị trí của Trung Quốc đối với các vấn đề nhân quyền đã tăng từ 50% lên hơn 70%⁽³⁾.

Từ những phân tích trên cho thấy, những năm gần đây, chính xu hướng

hình thành trật tự thế giới mới đã là một trong những nhân tố quan trọng thúc đẩy sức mạnh mềm chính trị của Trung Quốc trên trường quốc tế.

2. Xu thế cơ cấu lại nhiều tổ chức quốc tế phù hợp hơn với tình hình mới.

Cùng với *những xu hướng hình thành trật tự thế giới mới* là *những xu thế cơ cấu lại nhiều tổ chức quốc tế phù hợp hơn với tình hình mới* của những tổ chức quốc tế lớn có uy tín như Liên Hợp Quốc. Xin lưu ý là, Trung Quốc là một trong 5 thành viên trong Hội đồng Bảo an LHQ có quyền lực to lớn, có thể phủ quyết những nghị quyết quan trọng của tổ chức này. Do hoạt động không mấy hiệu quả, đã có nhiều kiến nghị và những hành động thực tế nhằm thay đổi cơ cấu của tổ chức này.

Việc thay đổi cơ cấu của LHQ làm cho vai trò của 5 thành viên trong Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, trong đó có Trung Quốc được tăng lên. Một số nước cạnh tranh những chiếc ghế dự kiến trong cơ cấu mới của Hội đồng Bảo an LHQ trong đó có Nhật Bản, Ấn Độ v.v...muốn trở thành thành viên chính thức của tổ chức này buộc phải vận động hành lang và có những động thái chính trị “thân thiện” với những nước có quyền phủ quyết trong cơ cấu này mà Trung Quốc là một ví dụ. Trong tình hình ấy, Trung Quốc đã lợi dụng “vị thế” của mình mà nâng cao hình ảnh Trung Hoa mới, nói theo lý thuyết sức mạnh mềm thì Trung Quốc phát huy ảnh hưởng sức mạnh mềm của họ.

Trong điều kiện mới, Trung Quốc đã có nhiều đại diện được bầu vào nhiều

tổ chức cơ cấu quan trọng của quốc tế. Chính tại những cơ quan này, hình ảnh và quyền lợi của Trung Quốc được phát huy và đảm bảo.

Bà Margaret Chan là người Trung Quốc đầu tiên được cử giữ chức Tổng Giám đốc WHO⁽⁴⁾, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã bổ nhiệm một kinh tế gia người Trung Quốc là Ông Zhu Min giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc IMF⁽⁵⁾. Hành động được xem như là việc quốc tế công nhận sức mạnh của Trung Quốc trong nền kinh tế thế giới.

Việc nhiều người Trung Quốc trở thành đại diện tại nhiều tổ chức quốc tế, thậm chí là người đứng đầu của một số tổ chức uy tín như WHO hay IMF, chứng tỏ Bắc Kinh ngày càng đóng vai trò quan trọng trong các vấn đề toàn cầu.

3. Cuộc chiến chống khủng bố

Ngày 11-9-2001, trở thành dấu mốc quan trọng trong lịch sử thế giới. Vào ngày đó, những kẻ khủng bố đã tảo tận tấn công nước Mỹ, thành lũy của hòa bình. Thế giới được phân thành 2 “phe”: Thế giới chống khủng bố và thế giới của những kẻ khủng bố. Đứng đầu trong thế giới chống khủng bố là Hoa Kỳ và một số nước châu Âu. Trung Quốc tuyên bố ủng hộ cuộc chiến chống khủng bố trên thế giới, bởi lẽ, trong nội bộ Trung Quốc, nước này cũng phải có chính sách chống lại chính những người ly khai trong nước. Tuy nhiên, Trung Quốc không trực tiếp tham gia vào các chiến dịch chống khủng bố trên thế giới. Chính vì thế, Trung Quốc không bị những kẻ khủng bố quan tâm và một số tổ chức khủng bố trên thế giới “thâm thù” Trung Quốc. Trong mắt

các tổ chức khủng bố quốc tế, Trung Quốc không đến nỗi tệ.

Cũng cần nhấn mạnh thêm là, do chú trọng chống khủng bố, Mỹ và một số nước phương Tây đã bỏ ngỏ những “sân sau” của mình tại Mỹ Latinh và châu Phi và điều đó tạo thuận lợi để Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng của mình tại những nơi này, như đã đề cập tại phần trên, thông qua ngoại giao năng lượng và những hỗ trợ nhân đạo v.v...

II. NHỮNG NHÂN TỐ KINH TẾ

1. Sự hám lợi của những tập đoàn kinh tế lớn trên thế giới.

Những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, thế giới chứng kiến sự đầu tư ồ ạt của nhiều tập đoàn kinh tế lớn trên thế giới vào Trung Quốc, đặc biệt là các công ty của hai nền kinh tế lớn nhất thế giới thời kỳ đó là Hoa Kỳ và Nhật Bản. Nguyên nhân chủ yếu của dòng vốn đổ vào Trung Quốc là nguồn nhân công rẻ tại nước này. Trung Quốc một cách tự nhiên trở thành “công xưởng của thế giới”, nơi thu hút rất nhiều vốn và công nghệ của nước ngoài.

Điều này làm gia tăng sức mạnh kinh tế và ảnh hưởng chung của Trung Quốc. Để đảm bảo nguồn vốn của mình các nước đầu tư đều phải có chính sách mềm mỏng đối với Trung Quốc, đồng thời phải có chính sách phù hợp để đảm bảo lợi ích của mình đang được đầu tư tại đây. Điều này làm gia tăng uy tín của Trung Quốc tại các nước đầu tư.

Bên cạnh đó, Trung Quốc thu được lợi lớn: giải quyết công ăn việc làm của nhiều lao động dôi dư; tiếp cận được nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn;

“sao chép” được nhiều công nghệ tiên tiến từ nước ngoài từ đó gia tăng được sức mạnh kinh tế nội tại; tiếp cận được nhiều thị trường nước ngoài.

Rõ ràng, sự hám lợi của nhiều công ty xuyên quốc gia đã khách quan tạo cho Trung Quốc nhiều điều kiện thuận lợi trong phát triển kinh tế của nước này, góp phần không nhỏ trong việc duy trì sự phát triển kinh tế thần kỳ của Trung Quốc, nâng cao vị thế kinh tế của nước này tại nhiều thị trường thế giới.

2. Nhu cầu hàng hóa giá rẻ từ Trung Quốc.

Trong điều kiện hội nhập quốc tế lớn, nhiều nước tập trung cho những ngành kinh tế mũi nhọn, trong điều kiện giá cả nguyên vật liệu cho các mặt hàng nói chung và giá cả các hàng hóa tiêu dùng trên thế giới gia tăng thì hàng hóa giá rẻ của Trung Quốc là một trong những giải pháp đáp ứng nhu cầu thị trường của nhiều quốc gia trên thế giới, bao gồm cả các thị trường lớn như Hoa Kỳ, châu Âu, Ôxtrâyliá...

Khắp nơi trên thế giới, nhiều cửa hàng bán các hàng hóa giá rẻ của Trung Quốc làm ăn có lãi, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của cư dân địa phương.

Hàng hóa giá rẻ trở thành một thương hiệu riêng của “Made in China”. Một cách tự nhiên, hình ảnh của Trung Quốc hay sức mạnh mềm kinh tế của Trung Quốc được phát huy tại rất nhiều nước trên tất cả các châu lục.

Trong phần này không thể không đề cập đến một nhân tố khác nữa là *nhu cầu buôn bán với Trung Quốc của nhiều quốc gia trên thế giới*. Những năm gần

đây, đặc biệt khi Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, nhiều nước có nhu cầu buôn bán với Trung Quốc. Rất nhiều nước, kể cả Hoa Kỳ đã bị nhập siêu từ nước này. Trong tình hình đó, đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc ngày càng “có giá” hơn trên thị trường tiền tệ thế giới. Sức mạnh mềm kinh tế của Trung Quốc càng được gia tăng khi đồng Nhân dân tệ được lưu chuyển nhiều hơn tại nhiều thị trường khác nhau trong khu vực và trên thế giới.

Đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc dần dần “chèn lấn” thị phần của đồng Đô la Mỹ và đồng Euro. Tại nhiều quốc gia, đã có nhiều tranh cãi có nên đa dạng hóa dự trữ tiền tệ quốc gia nhằm tránh rủi ro khi đồng Đô la Mỹ mất giá. Thậm chí còn có quan điểm cho rằng, nên dùng đồng Nhân dân tệ làm đồng tiền chung cho khu vực Đông Á. Trên thực tế, Trung Quốc đã có thỏa thuận với một số nước trong khu vực và ngoài khu vực trong việc hoán đổi ngoại tệ, tức là những nước này có thể trao đổi hàng hóa với Trung Quốc bằng đồng nội tệ của mình và bằng Nhân dân tệ, không phải chuyển đổi qua khâu trung gian là đồng Đô la Mỹ như trước đây nữa. Trong số 15 nước thực hiện hoán đổi ngoại tệ với Trung Quốc ta thấy có cả một số nền kinh tế lớn là Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Thái Lan, Hàn Quốc và một số nước khác như Malaysia, Belarus, Indonesia, Argentina, Ireland, Singapore, New Zealand...⁽⁶⁾

Nhu cầu hoán đổi ngoại tệ với Trung Quốc một cách tự nhiên đã nâng cao “vị thế” của đồng Nhân dân tệ trên thị trường tiền tệ thế giới. Đồng thời nhu

cầu này cũng đẩy mạnh thêm sức mạnh mềm kinh tế của Trung Quốc.

3. Những cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ khu vực và thế giới và nợ công ở châu Âu.

Những năm qua thế giới đã chứng kiến nhiều cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ tại một số khu vực và trên thế giới.

Còn nhớ cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ năm 1997-1999 tại Đông Á đã làm cho nhiều nước như Indonesia, và bị ảnh hưởng mạnh bởi cuộc khủng hoảng này. Hồng Kông, Malaysia, Lào, Philippines cũng bị ảnh hưởng. Trong điều kiện thời đó, Trung Quốc là nước đã góp phần to lớn trong việc giải quyết cuộc khủng hoảng này. Trung Quốc đã không phá giá đồng Nhân dân tệ, đồng thời còn hỗ trợ tài chính cho một số quốc gia trong khu vực này giải quyết hậu quả của cuộc khủng hoảng. Một cách tự nhiên, một số nước trong khu vực luôn “cảm ơn” sự giúp đỡ của Trung Quốc. Rõ ràng, cuộc khủng hoảng này đã là một trong những “cơ hội” làm gia tăng ảnh hưởng hay uy tín của Trung Quốc trong khu vực.

Cũng gần tương tự, cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ thế giới năm 2008-2009, cũng là một trong những cơ hội khác giúp làm tăng uy tín của Trung Quốc.

Trung Quốc, tuy đã hội nhập vào nền kinh tế thế giới, nhưng không phụ thuộc quá nhiều vào khu vực đôla hóa. Trung Quốc không chịu ảnh hưởng quá nhiều vào hậu quả của cuộc khủng hoảng này. Với tiềm năng kinh tế tích lũy được trong những năm phát triển kinh tế

thần kỳ trước đó, Trung Quốc nhanh chóng thoát khỏi cuộc khủng hoảng, đồng thời có điều kiện hỗ trợ vực dậy nền kinh tế thế giới thời kỳ hậu khủng hoảng. Nhiều người, trong đó có cả các nhà khoa học cho rằng, trong cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ thế giới năm 2008-2009, Trung Quốc được hưởng lợi nhiều hơn là chịu thiệt hại. Qua cuộc khủng hoảng này, uy tín của Trung Quốc được nâng cao hơn. Một số bài học khắc phục hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ thế giới của Trung Quốc được nhiều nước quan tâm và học hỏi, trong đó có cả nước Nga.

Đặc biệt, năm 2011 khi Trung Quốc lần đầu tiên vượt qua Nhật Bản trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới thì uy tín của Trung Quốc càng được nâng cao.

Những tháng gần đây, thế giới đang chứng kiến một châu Âu “hoảng loạn” vì nợ công và nguy cơ đổ vỡ của khu vực Eurozone.

Nhiều con mắt đã đổ dồn đến Trung Quốc và Nhật Bản với hy vọng hai nền kinh tế này sẽ giúp các nước khu vực trên thoát khỏi thời điểm khó khăn này⁽⁷⁾.

Như vậy, những cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ khu vực và thế giới cũng như cuộc khủng hoảng nợ công tại châu Âu, một cách tự nhiên đã là những nhân tố thuận lợi thúc đẩy gia tăng uy tín của Trung Quốc, làm cho sức mạnh mềm kinh tế của nước này phát huy tác dụng tại nhiều nơi trên thế giới. Một khi Trung Quốc có hành động hào hiệp giải cứu những nước khác thì họ sẽ được đáp trả bởi những hàm ơn.

III. NHỮNG NHÂN TỐ VĂN HÓA, KHOA HỌC KỸ THUẬT

1. Nhu cầu tìm hiểu văn hóa Trung Quốc.

Không chỉ Trung Quốc chủ động mở cửa ra thế giới bên ngoài mà chính bên ngoài những năm gần đây đã chủ động tiếp cận Trung Quốc. Nhu cầu tìm hiểu nền văn hóa Trung Hoa ngày một gia tăng.

Trước hết, giới doanh nhân muốn tìm hiểu Trung Quốc để có cơ sở thu hút lợi nhuận từ nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Sau đó là nhu cầu của quần chúng nói chung muốn tìm hiểu nguyên nhân của hiện tượng Trung Quốc, của sự trỗi dậy thần kỳ của nước này.

Nhu cầu tìm hiểu Trung Quốc là động lực chính thúc đẩy sức mạnh mềm văn hóa của Trung Quốc.

Những năm gần đây, tại rất nhiều nước kể cả tại Hoa Kỳ, rất nhiều Học viện Khổng Tử và Trung tâm văn hóa Trung Hoa được khai trương và hoạt động. Theo tính toán, tới tháng 11.2009, Trung Quốc có cả thảy 282 Học viện Khổng Tử và khoảng 272 lớp dạy Hán ngữ ở 88 quốc gia và vùng lãnh thổ tại 5 châu lục. Theo kế hoạch đến năm 2010, Trung Quốc sẽ mở tổng cộng 500 Học viện Khổng Tử, và đến năm 2020 con số đó sẽ là 1.000. Trong khi đó, Hội đồng Anh mất 70 năm để có 233 chi nhánh tại 107 quốc gia, Alliance mất gần 130 năm mới có 1.033 chi nhánh tại 133 quốc gia... Có thể mới thấy số lượng Học viện Khổng Tử đã tăng nhanh như thế nào. Tại nhiều quốc gia, học viện Khổng Tử

xuất hiện đông đảo. Các nước như Ôxtrâyliya, Canada, Đức, Nhật, Nga, Hàn Quốc, Thái Lan, Anh đều có từ 5 đến 10 Học viện Khổng Tử. Đặc biệt có đến gần 50 học viện Khổng Tử tại Mỹ⁽⁸⁾.

Nhiều nước đã chủ động có những cuộc trao đổi văn hóa với Trung Quốc, sẵn sàng đón nhận và triển khai các hoạt động văn hóa của Trung Quốc tại nước mình. Ví dụ điển hình là năm 2007 được chọn là Năm Trung Quốc tại Nga. Trong "Năm Trung Quốc tại Nga", hai nước đã tổ chức hơn 500 hoạt động khác nhau với sự tham gia trực tiếp của hàng trăm nghìn người, trong số này có 13 dự án văn hóa lớn, 200 dự án kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật. Đây cũng là biện pháp quan trọng nâng cao toàn diện quan hệ đối tác, hợp tác chiến lược Trung-Nga⁽⁹⁾.

Với nhu cầu tìm hiểu văn hóa Trung Hoa, hàng năm có tới khoảng gần 50 triệu lượt khách quốc tế đến Trung Quốc. Trong 10 năm trở lại đây, cùng với nhịp độ tăng trưởng kinh tế ngoạn mục, ngành du lịch của Trung Quốc có những bước phát triển nhanh chóng với lượng khách ước tính tăng gấp 6 lần so với 10 năm trước. Với những tiềm năng và thế mạnh như vậy, dự báo tới 2015, số lượng khách quốc tế đến Trung Quốc sẽ tăng lên 188 triệu lượt, biến Trung Quốc thành điểm đến du lịch lớn nhất thế giới⁽¹⁰⁾.

Nhu cầu tìm hiểu Trung Quốc đã làm gia tăng hình ảnh của nước này trong mắt nhiều quốc gia trên thế giới.

Bên cạnh nhu cầu tìm hiểu văn hóa Trung Hoa, nhiều nước trên thế giới, nhất là những nước có nền công nghiệp

giáo dục phát triển mạnh như Hoa Kỳ, Anh, Ôxtrâyliia... còn tranh thủ kiếm lợi nhuận từ số lượng lớn sinh viên, nghiên cứu sinh Trung Quốc có nhu cầu học tập tại nước ngoài. Có tài liệu chỉ ra rằng, hàng năm có tới nửa triệu người Trung Quốc ra nước ngoài học tập và công tác, trong đó số sinh viên chiếm một phần rất đông, mỗi năm khoảng gần 200.000 người⁽¹⁾.

Những nước tiếp nhận, ngoài việc thu được kinh phí, họ buộc phải chấp nhận những nét văn hóa, phong tục tập quán của những người Trung Quốc mới tới và điều này không thể không ngụ ý là giá trị Bắc Kinh đã được phổ biến một cách tự nhiên.

2. “Khoảng lặng” trong phát triển khoa học kỹ thuật quân sự thế giới

Chiến tranh lạnh kết thúc, hai siêu cường trước đây về khoa học kỹ thuật và vũ khí là Nga và Mỹ không còn là đối thủ của nhau. Các nước này cũng không có đối thủ rõ ràng trên thế giới. Vì vậy, thời gian sau chiến tranh lạnh, có thể nói là thời gian của “khoảng lặng” trong phát triển khoa học kỹ thuật quân sự thế giới. Cuộc chạy đua vũ trang tạm nghỉ. Khoa học kỹ thuật thế giới chỉ tập trung cho mục đích dân sự đặc biệt là truyền thông và tin học.

Tuy nhiên với Trung Quốc đây lại là thời cơ thuận lợi để nước này trỗi dậy về quân sự, trong đó có việc phát triển những khoa học kỹ thuật quân sự. Họ âm thầm “bắt kịp” Nga và Mỹ.

Mọi người đều biết, vào thập niên đầu thế kỷ XXI và bước sang thập niên thứ

hai của thế kỷ này, Trung Quốc đã thể hiện là một nước khoa học kỹ thuật tiên tiến. Những tên lửa bản hạ vệ tinh, những tên lửa siêu tốc chống hạm như Đông Phong, những loại máy bay tàng hình thế hệ 5 như J 20, những tàu vũ trụ Thần Châu có người điều khiển, những dự án chinh phục mặt Trăng, chinh phục sao Hỏa, tày sần bay Thi Lang... của nước này đã làm ngỡ ngàng các chuyên gia quân sự của nhiều nước và của cả dư luận quốc tế.

“Khoảng lặng” trong phát triển khoa học kỹ thuật quân sự trên quốc tế là điều kiện thuận lợi để Trung Quốc dần bắt kịp các cường quốc khác về lĩnh vực này trên thế giới. Hiện tại, Trung Quốc là nước thứ 3 sau Nga và Mỹ có hệ thống vệ tinh địa tĩnh, bao phủ khắp hành tinh. Điều này không chỉ cho phép Trung Quốc phát triển kinh tế mà còn đảm bảo cho họ về mặt an ninh quốc phòng. Đến nay, không chỉ các nước tiên tiến có khả năng “nhòm ngó” vào Trung Quốc mà Trung Quốc cũng có thể “nhòm ngó” các nước khác trên thế giới.

Trung Quốc trở thành một trong số ít quốc gia có nền khoa học kỹ thuật tiên tiến hiện đại.

Sức mạnh trỗi dậy về quân sự của Trung Quốc, do Trung Quốc tranh thủ thời gian khoảng lặng trong phát triển khoa học kỹ thuật quân sự trên quốc tế mà một số nước lớn đem lại, một cách vô tình đã làm cho một số nước có quan hệ không thuận lợi với Trung Quốc trong một số vấn đề do lịch sử để lại phải e dè.

Rõ ràng, đó là do là sức mạnh mềm quân sự của Trung Quốc đã phát huy tác dụng.

Hậu quả là, trước sức mạnh quân sự lớn mạnh của Trung Quốc, nhiều nước, trong đó bao gồm cả một số siêu cường quân sự trước đây, như Nga và Mỹ cũng buộc phải gia tăng ngân sách quốc phòng và tuyên bố những chiến lược hiện đại hóa hải quân, không quân, cải tiến hệ thống vũ khí hiện đại của họ.

3. Công nghệ thông tin

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin trong những năm gần đây đã làm thay đổi diện mạo thế giới, làm thay đổi tính chất của các cuộc chiến tranh. Những nước tiên tiến đã được hưởng lợi từ cuộc cách mạng công nghệ thông tin. Trung Quốc cũng được hưởng lợi từ cuộc cách mạng này. Một cách khách quan công nghệ thông tin đã giúp Trung Quốc quản lý và điều hành nền kinh tế vĩ mô cũng như vi mô, quản lý nhà nước, đặc biệt là phát triển công nghệ quân sự, công nghiệp quốc phòng trong quá trình trỗi dậy về quân sự.

Tại Trung Quốc có một số lượng đông đảo kỹ sư công nghệ thông tin. Thậm chí tại đây còn có rất nhiều hackers. Người ta đã nói tới cái gọi là chiến tranh thông tin hay chiến tranh mạng. Đã có hai cuộc chiến lớn như thế mà nhiều người cho là xuất phát từ Trung Quốc, chống lại một số nước phương Tây, đứng đầu là Mỹ.

Như vậy, một số nhân tố văn hóa và khoa học kỹ thuật trong những năm gần

đây đã khách quan làm gia tăng sức mạnh mềm của Trung Quốc trong các lĩnh vực nêu trên.

IV. NHÂN TỐ CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HOA VÀ HOA KIỀU Ở NƯỚC NGOÀI.

Có lẽ đây là nhóm nhân tố bên ngoài có tầm đặc biệt quan trọng làm gia tăng sức mạnh mềm Trung Quốc. Nguyên nhân là do nhóm nhân tố này bao hàm một nội dung rộng lớn, kết hợp cả nhân tố bên trong và bên ngoài (tất cả họ đều sinh sống tại những lãnh thổ ngoài Trung Quốc lục địa, Đài Loan, Hồng Kông, Ma Cao). Đồng thời nhóm nhân tố này bao hàm tất cả những yếu tố của các nhóm nhân tố mà chúng ta đã đề cập trên đây: Chính trị, kinh tế, văn hóa và khoa học kỹ thuật...

Người Hoa kiều (phồn thể: 海外華人; Trung văn giản thể: 海外华人, Hán Việt: Hải ngoại Hoa nhân) là những người sinh sống bên ngoài Trung Hoa lục địa, Hồng Kông, Ma Cao hay Đài Loan nhưng có nguồn gốc Hán. Có khoảng 40 triệu người Hoa và Hoa kiều (có tài liệu đề cập tới con số 50 triệu), hầu hết sống tại vùng Đông Nam Á là thành phần sắc tộc đa số ở Singapore, thiểu số quan trọng ở Indonesia, Philippines, Thái Lan, Việt Nam và Malaysia. Ngoài ra Hoa kiều còn sinh sống và làm việc tại tất cả các châu lục, trong đó tại châu Á là 31.279.797 người; châu Mỹ- 6,059,240 người; châu Âu- 1,716,233 người; châu Đại dương - 1.021.019 người; châu Phi- 734.000 người⁽¹²⁾.

Trong bối cảnh hội nhập thế giới mới chúng ta cần lưu ý tới một vấn đề mới là ngoài số lượng người Hoa và Hoa kiều chính thức được LHQ thống kê trên đây, hiện nay rất nhiều người Trung Quốc khác nữa đang sinh sống và làm việc ngắn hạn tại nước ngoài. Thí dụ, từ năm 2007 đến nay đội quân gìn giữ hòa bình của Trung Quốc tại nước ngoài lên tới con số khoảng gần 10.000 lượt người⁽¹³⁾.

Ngoài ra, số lượng công nhân Trung Quốc đang lao động tại các công trường, dự án và những khu vực khai thác khác của Trung Quốc tại nước ngoài cũng rất hùng hậu. Những con số tiêu biểu dưới đây nói lên điều đó. Tại Lào “Hàng chục ngàn người Trung Quốc nay đang sống rải rác ở miền Bắc Lào, con số chính xác không biết được, và chính phủ Lào đang rất quan ngại rằng do dân số của Lào thì ít và tỉ lệ dân số ở đây càng ít, nên bày tỏ nỗi lo sợ rằng một quốc gia song hành sẽ được dựng nên ở biên giới phía Bắc. Điều này dường như mới xảy ra ở Myanmar”⁽¹⁴⁾.

Tại Việt Nam cũng có số nhiều lao động Trung Quốc đang làm việc trong đó có một bộ phận không có giấy tờ hợp pháp⁽¹⁵⁾.

Tại nhiều nước châu Phi hiện có hàng trăm ngàn nông dân đang sinh sống và cày cấy tại những nông trại mà Trung Quốc mua hoặc thuê đất của họ⁽¹⁶⁾.

Tại Nga, ngoài rất nhiều thương nhân, có đăng ký hộ khẩu hoặc không có đăng ký hộ khẩu thường xuyên có mặt tại các trung tâm buôn bán lớn ở Matxcơva cũng như nhiều thành phố lớn khác của

Nga và các vùng biên giới với cái gọi là buôn bán tại vùng biên, thì một số lượng đông đảo nông dân người Trung Quốc đã “tràn” sang vùng Nam Viễn Đông và Siberi của Nga làm nông nghiệp, chủ yếu là trồng đậu và một số nông sản khác. Đây là vấn đề làm đau đầu chính quyền Trung ương Nga và các chính quyền địa phương, buộc Nga phải tìm ra giải pháp để giải quyết vấn đề “dân số” này⁽¹⁷⁾.

Như vậy, tổng số người Trung Quốc tại nước ngoài hiện nay không chỉ là con số 40 triệu người Hoa và Hoa kiều mà là con số rất lớn.

Cần lưu ý một nhân tố quan trọng khác trong vấn đề người Hoa và người Trung Quốc sống ở nước ngoài là những người Hoa thường sinh sống tại những thành phố lớn tại các nước ngoài kể cả tại thủ đô của những nước này. Họ sở hữu nhiều nhà cửa đất đai kể cả đất đai nông nghiệp. Như vậy, vô tình họ đã tạo ra một Trung Quốc mới ngoài Trung Quốc thực tế (gồm Trung Quốc lục địa, Đài Loan, Hồng Kông và Ma Cao), làm cho thế giới Trung Hoa trở nên rộng mênh mông, giống như con bạch tuộc có thân tại Trung Quốc thực tế và những chiếc vòi (lãnh thổ, trên thực tế thuộc người Trung Quốc, nhưng do nước ngoài quản lý) len lỏi khắp các lãnh thổ khác trên toàn thế giới.

Đây chính là nhân tố bên ngoài quan trọng nhất góp phần làm gia tăng sức mạnh mềm Trung Quốc.

1. Trước hết, người Hoa và Hoa kiều tạo thêm sức mạnh mềm cho Trung Quốc về mặt chính trị.

Mặc dù, người Hoa và Hoa kiều luôn tuân thủ luật pháp tại nhiều nước sở tại, nhưng sự hiện diện của họ với một cộng đồng đông đảo luôn hướng về “đất mẹ Trung Hoa” buộc chính quyền các nước sở tại phải có đối sách riêng đối với những cộng đồng này và trong quan hệ với Trung Quốc, các nước có nhiều Hoa kiều sinh sống đều phải chịu “sức ép” trước Trung Quốc về vấn đề Hoa kiều.

2. Về khía cạnh kinh tế

Hoa kiều tại nước ngoài luôn là những người năng động có tài làm kinh tế. Họ luôn hướng về cố quốc bởi tại đây còn nhiều người thân họ hàng và trên hết đó là tình yêu quê hương xứ sở. Năm bắt được tâm lý đó, Trung Quốc luôn thực hiện chiến lược phát huy tiềm năng của người Hoa và Hoa kiều trong phát triển kinh tế thông qua thu hút chất xám, thu hút đầu tư và xem họ là cầu nối để đưa hàng hoá thâm nhập thị trường quốc tế. Những năm qua, Trung Quốc đã tiếp đãi trọng thể các học giả là người gốc Hoa và xây dựng hơn 70 trung tâm cho họ làm việc. Một trong số đó là Công viên Zhongguancun (Trung Quan thôn) ở Bắc Kinh, được xem như Thung lũng Silicon của Trung Quốc. Các học giả này khi quay lại Trung Quốc, được miễn thuế thu nhập, có điều kiện làm việc thuận lợi, được cấp vốn vay và có thể tư vấn cho bộ máy hành chính cấp địa phương⁽¹⁸⁾.

Do vậy, người Hoa và Hoa kiều ngày càng đầu tư nhiều về Trung Quốc. Năm 2000 họ đầu tư 32 tỷ USD, chiếm gần một nửa đầu tư nước ngoài vào Trung Quốc⁽¹⁹⁾.

Đây là nhân tố quan trọng làm gia tăng sức mạnh kinh tế nói chung và sức mạnh mềm kinh tế của Trung Quốc nói riêng.

3. Về văn hóa

Chúng ta, nhất là những người hay đi công tác nước ngoài, đều biết tới tên gọi “Phố Trung Hoa” ở nước ngoài, luôn được viết bằng tiếng Anh là “China Town”. Đó là những khu phố riêng biệt, chủ yếu do Hoa kiều và những người Trung Quốc khác sinh sống và làm ăn, được xây dựng tại nhiều thủ đô và các thành phố lớn, nhỏ khác tại nhiều nước khác nhau tại 5 châu lục.

Những “China Town” ở nước ngoài là hình ảnh thu nhỏ của đất nước Trung Hoa và là nơi thể hiện bản sắc văn hóa Trung Hoa. Đó là chiếc cổng “tam quan” đặc trưng với hai màu đỏ và vàng truyền thống làm chủ đạo. Đó là nơi truyền bá văn hóa Trung Hoa ra nước ngoài một cách hiệu quả nhất, gấp nhiều lần so với các Học viện Khổng Tử mới được thành lập trong những năm gần đây.

Những nét văn hóa truyền thống Trung Hoa từ những “China Town” này ngày càng được cư dân bản địa quen dần và được hấp thu. Tác giả bài viết được chứng kiến một đêm giao thừa khó quên tại Melbourn, một thành phố lớn tại Ôxtrâyliia. Tại quảng trường thành phố trong đêm giao thừa đón năm mới 2012 rất đông người, không khí vô cùng náo

niệt chuẩn bị chờ đón màn pháo hoa đón chào năm mới. Trước khi giao thừa đến, mọi người đi lại trò chuyện nghe nhạc và thưởng thức không khí đêm cuối năm. Tuy nhiên, nếu một người châu Á, như tác giả đêm hôm đó, sẽ có cảm nhận như mình đang lạc trong một thành phố lớn nào đó của Trung Quốc. Rất nhiều quầy bán đồ chơi Trung Quốc, kể cả nhiều người Trung Quốc (có thể là Hoa kiều, có thể là lao động, hay người Trung Quốc khác) ngồi bán đồ chơi Trung Quốc tại nhiều nơi bên lề phố. Rất nhiều trẻ em người Ôxtrâyliya, kể cả nhiều người trung niên đội trên đầu những chiếc vòng đèn màu và cầm trên tay những vòng và “gậy màu” làm từ nhựa tổng hợp tỏa ra những ánh sáng lấp lánh xanh, đỏ, tím, vàng...

Như vậy, có thể thấy những nét văn hóa Trung Hoa hay ảnh hưởng Trung Quốc tại những nơi có Hoa kiều, tại những “China town” đã được người Trung Quốc tại nước ngoài làm thâm nhập vào nền văn hóa bản địa.

Rõ ràng, nhân tố người Hoa và Hoa kiều đã và đang làm cho sức mạnh mềm Trung Quốc tăng lên rõ rệt.

Một số nhận xét, kết luận.

Như dự báo và nhận định của nhiều chuyên gia, các nhà khoa học và các chính trị gia khác nhau trên thế giới, thế kỷ XXI là thế kỷ của Trung Quốc. Trên thực tế, cuối thế kỷ XX- đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc đã thực sự trỗi dậy một cách mạnh mẽ. Ngoài sức mạnh cứng, dưới ánh sáng của học thuyết về sức mạnh mềm, Trung Quốc còn trỗi dậy mạnh mẽ

về sức mạnh mềm. Ngoài việc Trung Quốc tự mình tạo ra và phát huy các loại sức mạnh này thì nhiều nhân tố khác tự bên ngoài, một cách tự nhiên, đã làm xuất hiện và gia tăng sức mạnh mềm của Trung Quốc.

Trong số những nhân tố này nổi bật hơn cả là bốn nhóm chính: Những nhân tố chính trị; những nhân tố kinh tế và những nhân tố văn hóa và khoa học kỹ thuật, đặc biệt là nhân tố Hoa kiều. Đương nhiên còn nhiều nhân tố khác nữa cũng “góp phần” vào công việc này.

Cần nhấn mạnh một khía cạnh rất quan trọng là, bản thân Trung Quốc đã tạo ra những tiền đề nhất định để khi có thời cơ thuận lợi thì nước này có thể nắm bắt và lợi dụng thành công những nhân tố ấy.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng trên toàn thế giới, tình hình chính trị quốc tế thay đổi nhanh chóng khó lường, sự thay đổi về những điều kiện và cơ chế phát triển kinh tế thế giới, sự “chững lại” trong phát triển khoa học kỹ thuật, đặc biệt là khoa học kỹ thuật quân sự thời kỳ sau chiến tranh lạnh, Trung Quốc đã khéo léo và kiên trì thực hiện chiến lược phát triển của mình. Kết quả là những điều kiện trên đã thúc đẩy thêm “sự trỗi dậy của Trung Quốc”.

Hiện tại, thế giới không chỉ ngày càng đề cập nhiều đến quyền lực mềm của Trung Quốc mà còn cảm nhận sâu sắc ảnh hưởng của quyền lực này. Có tác giả đã cho rằng, hiện tại phương Tây đang ám ảnh về quyền lực mềm Trung Quốc: *“Trung Quốc có lẽ không định dùng đến*

sức mạnh quân sự, nhưng điều đó không giúp các nước phương Tây thoải mái hơn. Trái lại, giới lãnh đạo phương Tây đang ngày càng “khó ở” khi chứng kiến sự lớn mạnh nhanh chóng của quyền lực mềm Trung Quốc, từ trong các định chế quốc tế như Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), LHQ đến sức ảnh hưởng đối với các nước đang phát triển và thế lực kinh tế²⁰.

Người ta nói tới sự “Tấn công thân thiện” của Trung Quốc. Nước này đã trở lại dạy mạnh mẽ về quân sự và họ (Trung Quốc) chỉ hạnh phúc khi có những món đồ chơi hiện đại nhất” làm cho phương Tây quan ngại. Hiện tại sức mạnh quân sự của Trung Quốc đã thuộc top 3 đứng đầu thế giới. “Bắc Kinh từ lâu nhận ra rằng, bom đạn ngày nay không mấy tác dụng. Trong những xung đột thời hiện đại, rất khó giữ các vùng lãnh thổ chiếm đoạt bằng những cuộc chiến đẫm máu. Chiến tranh là một công cụ của quá khứ, và câu nói trứ danh của Mao Trạch Đông rằng, “Quyền lực chính trị lớn lên từ nòng súng” có vẻ đã không còn hợp thời. Tuy nhiên, người Trung Quốc đang chính phục thế giới. “Họ đang làm điều đó rất thành công thông qua việc tiến hành những chính sách mậu dịch khôn ngoan đối với phương Tây, cung cấp các khoản vay lãi suất thấp cho châu Phi và các nước Mỹ Latin, đóng góp nhiều quân nhất so với tất cả các thành viên khác của Hội đồng Bảo an cho các sứ mệnh gìn giữ hòa bình của LHQ. Hay nói cách khác, họ đang làm điều đó với quyền lực mềm thay vì quyền lực cứng. Giới quan sát cho rằng, Bắc Kinh thực sự đang tiến hành chiến tranh trên tất cả các châu

lục, nhưng không phải theo cách cổ điển mà bằng những cách “hòa bình”. Dù vậy, kết quả không mấy khác nhau. Chẳng hạn, người Trung Quốc gia nhập các thỏa thuận quốc tế mà họ thấy phù hợp, và khi đã là thành viên, họ thường “sáng tạo” phá vỡ nó, hoặc viết lại luật chơi với sự giúp sức của các nước gọi là “bạn bè”²¹. Trung Quốc còn dùng “vũ khí kinh tế” để chinh phục các thị trường. “Hoa Kỳ và nhiều đối tác mậu dịch cáo buộc Trung Quốc đã giữ đồng tiền của họ thấp hơn giá trị thực để giúp hàng xuất khẩu của nước này cạnh tranh hơn. Không chỉ vậy, Bắc Kinh còn có tham vọng dùng đồng Nhân dân tệ để thay thế vị trí đồng USD. Ngân hàng Trung ương Trung Quốc công bố sẽ cho phép các Ngân hàng Trung ương nước ngoài và các nhà cho vay hải ngoại đầu tư vào thị trường trái phiếu liên ngân hàng trong nước nhằm “cổ súy thanh toán mậu dịch bằng Nhân dân tệ” và “mở rộng các kênh đầu tư cho đồng Nhân dân tệ chảy ngược lại vào Trung Quốc”²².

Như vậy, sự lớn mạnh và ảnh hưởng ngày càng sâu rộng của sức mạnh mềm Trung Quốc trên thế giới không chỉ bị quy chụp cụ thể cho chính Trung Quốc. Thế giới cũng cần có những biến đổi mới mang tính khoa học và phát triển tình hình phù hợp với thời đại mới. Chưa đến lúc có những biến đổi quan trọng ảnh hưởng một cách tiêu cực mạnh đến phát triển sức mạnh mềm của Trung Quốc khi nhiều nước nhận ra bản chất của “mô hình Trung Quốc” hay “Đồng thuận Bắc Kinh”. Tuy nhiên, thời điểm đó đã không còn xa nữa. Hiện tại, một số

nước châu Âu đã và đang nói tới cái gọi là “chủ nghĩa thực dân Trung Quốc tại châu Phi” và một số nước châu Phi cũng đã bước đầu nhận ra sự “nguy hại” của việc phụ thuộc vào “hỗ trợ nhân đạo” và hàng hóa giá rẻ từ Trung Quốc⁽²³⁾.

Đồng thời, những nước mới nổi, các nước đang phát triển cũng sẽ dần mạnh lên và sự phụ thuộc vào sức mạnh từ bên ngoài giảm đi thì cơ hội và khả năng sử dụng sức mạnh mềm của bất kỳ nước nào cũng sẽ bị giảm nhẹ.

CHÚ THÍCH:

* Bài viết trong khuôn khổ Dự án “Sức mạnh mềm Trung Quốc...” do Quỹ Khoa học và Nhân văn Nga tài trợ

(1) <http://www.thanhnien.com.vn/news/pages/200705/179997.aspx>

(2) <http://www.baomoi.com/Trung-Quoc-xoa-no-cho-49-nuoc-dang-phat-trien/119/1375931.epi>

(3) <http://vn.360plus.yahoo.com/NoName-NoName/article?mid=415&fid=-1>

(4) <http://vietbao.vn/The-gioi/Nguoi-Trung-Quoc-dau-tien-duoc-chon-lam-Tong-giam-doc-WHO/65072955/159/>

(5) <http://www.voanews.com/vietnamese/news/imf-china-7-12-11-125461483.html>

(6) <http://goldfxtrade.com/trung-quoc-day-manh-quoc-te-hoa-dong-nhan-dan-te/>

(7) <http://laodong.com.vn/Tin-Tuc/Chau-Au-can-Trung-Quoc-giup-giai-cuu-no/64770>; http://www.bbc.co.uk/vietnamese/business/2012/02/120214_eu_china_debt_talks.shtml

(8) <http://trinm.wordpress.com/2010/03/07/cu%E1%BB%99c-dua-quy%E1%BB%81n-l%E1%BB%B1c-m%E1%BB%81m-m%E1%BB%B9-trung/>

(9) <http://vneconomy.vn/64727P0C99/boi-thu-thuong-mai-trung-nga.htm>

(10) <http://www.anninhthudo.vn/Utilities/PrintView.aspx?distributionid=434083>

(11) <http://www.baomoi.com/Sinh-vien-Trung-Quoc-du-hoc-tang-nhanh-nhung-tai-tieng/59/3046344.epi>

(12) http://vi.wikipedia.org/wiki/Hoa_ki%E1%BB%81u

(13) Xem: Đỗ Minh Cao. Trung Quốc tham gia hoạt động giữ giữ hoà bình của Liên Hợp Quốc. Tạp chí Quan hệ Quốc phòng.- 2008 . - Số 3. - Tr. 45-49

(14) <http://thientrieu2010.blogspot.com/2011/01/nguoi-trung-quoc-o-lao.html>

(15) <http://n6sg.wordpress.com/2011/08/16/t%E1%BB%95ng-h%E1%BB%A3p-tin-lao-d%E1%BB%99ng-trung-qu%E1%BB%91c-t%E1%BA%A1i-vi%E1%BB%87t-nam/>

(16) Xem: Đỗ Minh Cao. Quan hệ hợp tác nông nghiệp Trung Quốc- châu Phi. Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông.- 2008 tháng 11 . - Số 11 (39). - Tr. 22-28

(17) Titarenko M.L. Ý nghĩa địa chính trị vùng Viễn Đông: Nước Nga, Trung Quốc và các nước châu Á khác. NXB. Istoricheskie pamjaniki. M. 2008.

(18) http://tintuc.xalo.vn/00-1378019637/Kieu_hoi__suc_manh_ngoai_luc.html

(19) <http://vietbao.vn/Kinh-te/Vu-khi-bi-mat-cua-kinh-te-An-Do/10985297/48/>

(20) <http://vn.360plus.yahoo.com/NoName-NoName/article?mid=415&fid=-1>

(21) Tài liệu đã dẫn.

(22) Tài liệu đã dẫn.

(23) Xem thêm: Đỗ Minh Cao. Chương mới trong quan hệ Trung Quốc- Châu Phi. Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông.- 2009 tháng 4. - Số 4 (44). - Tr. 35-41;
